|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-SoNNMT | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

 Kính gửi: UBND tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của [Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-2015-282382.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình UBND tỉnh dự thảo dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi để đảm bảo tính hệ thống kết hợp quản lý theo lưu vực và địa giới hành chính. Bảo đảm an toàn và khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi trong việc tưới, tiêu, cấp nước phục vụ sản xuất, dân sinh, các ngành kinh tế và bảo vệ môi trường. Đảm bảo tính kế thừa, có điều chỉnh phù hợp thực tiễn, giảm thấp nhất sự xáo trộn để thuận lợi trong quá trình quản lý, sử dụng nhằm phát huy tối đa năng lực phục vụ của công trình.

Phân cấp quản lý công trình thủy lợi đảm bảo quy mô công trình phù hợp với điều kiện, năng lực của tổ chức, cá nhân được giao quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, nhằm tăng cường vai trò của chính quyền địa phương và người dân trong việc tham gia quản lý, khai thác và bảo vệ, công trình thủy lợi; đồng thời củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực, trách nhiệm tổ chức thủy lợi cơ sở.

Bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về đê điều, pháp luật về thủy lợi, pháp luật về quản lý tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo tính kế thừa, thuận lợi trong quá trình quản lý, sử dụng nhằm phát huy tối đa năng lực phục vụ của công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ các quy định: tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này”*; quy định tại khoản 3 Điều 15 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này”;* tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi*: “Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân có liên quan trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trong phạm vi tỉnh và quy mô thủy lợi nội đồng”*.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường *“16. Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã: 1. Quản lý công trình thủy lợi theo quy định tại**điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi”.*

Căn cứ số thứ tự 2 và 5 mục II Phụ lục IV Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh *“Quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương”*.

Từ những quy định nêu trên, việc ban hành ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thay thế quy định đã ban hành trước đây là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tiễn sau khi hoàn thành việc sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời thực hiện có hiệu quả nội dung đẩy mạnh phân cấp tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Trên địa bàn tỉnh có 215 công trình thủy lợi đang hoạt động (trong đó: có 83 hồ chứa; 65 đập dâng; 41 trạm bơm và 01 hệ thống kênh thủy lợi tưới sau hồ Thủy điện Cần Đơn; 7 công trình ngăn mặn, ngăn lũ; 4 kênh tạo nguồn và 14 kênh tiêu). Tổng diện tích tưới thiết kế 34.122 ha, tiêu 12.593 ha, ngăn mặn 5.963 ha; tạo nguồn cấp nước sinh hoạt và công nghiệp với tổng công suất khoảng 342.642 m3/ngày đêm.

Thời gian qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành một số quy định về phân cấp quản lý công trình thủy lợi, như: Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2011 về việc phê duyệt phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 77/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2012 quy định về tổ chức quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2020 ban hành Danh mục đập, hồ chứa nước thủy lợi lớn, vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Đồng thời, rà soát bổ sung các công trình thủy lợi đã thi công hoàn thành, và đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như: Kênh tiêu cánh đồng Gia Canh, thị trấn Định Quán (xã Định Quán); Trạm bơm Sông Ray (Xã Sông Ray); Dự án chống ngập úng khu vực Suối Cải, thành phố Long Khánh (Phường: Bảo Vinh, Long Khánh, Bình Lộc); Kênh tiêu Bình Lộc (Phường Bình Lộc); Dự án Hệ thống thủy lợi cánh đồng 78A, 78B (Xã Dầu Giây); … vào danh mục phân cấp, để đơn vị quản lý chủ động theo dõi phối hợp trong quá trình thực hiện và tiếp nhận công trình sau khi thi công hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư và bảo đảm an toàn công trình.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật và hiện trạng công tác quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã lấy ý kiến của các cơ quan, địa phương và đơn vị liên quan về việc tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Văn bản số …../SoNNMT-KSTL ngày …/…../2025. Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, địa phương và đơn vị liên quan, Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn chỉnh dự thảo dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO**

**1. Mục đích ban hành**

Ban hành quyết định nhằm đảm bảo việc quản lý nhà nước các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh được thực hiện thống nhất; phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan nhà nước và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan nhà nước; tách bạch giữa chức năng quản lý nhà nước của cơ quan nhà nước với hoạt động khai thác, kinh doanh của các tổ chức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo**

Việc phân cấp quản lý công trình thủy lợi phải phù hợp với quy định của pháp luật về thủy lợi và các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo tính kế thừa, thuận lợi trong quá trình quản lý, sử dụng nhằm phát huy tối đa năng lực phục vụ của công trình; giữ sự ổn định trong quá trình quản lý, khai thác và bảo vệ nhằm đáp ứng được yêu cầu sản xuất nông nghiệp và đời sống kinh tế, xã hội của nhân dân, đảm bảo sự phát triển bền vững.

Việc quản lý công trình thủy lợi phải đảm bảo tính hệ thống, không chia cắt theo địa giới hành chính, phù hợp với hiện trạng năng lực quản lý, khai thác của các tổ chức, cá nhân khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; Bảo đảm an toàn và khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi trong việc tưới tiêu, cấp nước phục vụ các ngành sản xuất, dân sinh, kinh tế - xã hội và môi trường.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO**

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 của HĐND tỉnh về việc Thông qua Đề án đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 của HĐND tỉnh về việc Thông qua Đề án đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp xây dựng, hoàn chỉnh dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, địa phương và đơn vị liên quan tại Văn bản số …./SoNNMT-KSTL ngày …./…/2025; đồng thời có Văn bản số …/SoNNMT-KSTL ngày …./…./2025 đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải trên Cổng thông tin điện tử lấy ý kiến nhân nhân theo quy định. Trên cơ sở góp ý của các cơ quan, địa phương và đơn vị; Văn bản số ……/UBND-VP ngày …../…./2025 của Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo và có Báo cáo số……./BC-SoNNMT ngày…./…./2025.

Ngày…./…./2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số …./SoNNMT-KSTL gửi Sở Tư pháp thẩm định Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ngày …./…./2025, Sở Tư pháp có Văn bản số …./BC-STP Báo cáo thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có báo cáo tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo (Báo cáo số……./BC-SoNNMT ngày…./…./2025).

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định việc phân cấp quản lý, khai thác các công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, được đưa vào khai thác sử dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối với các công trình, hệ thống công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng bằng các nguồn vốn khác, việc tổ chức quản lý, vận hành do chủ sở hữu hoặc đại diện chủ sở hữu quyết định trên cơ sở vận dụng quy định tại Quy định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**2. Bố cục của dự thảo quyết định**

Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai gồm có 3 Chương và 8 Điều.

**3. Nội dung cơ bản của dự thảo**

Chương I - Quy định chung,gồm:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

- Điều 2. Đối tượng áp dụng;

- Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

Chương II - Quy định cụ thể,gồm:

- Điều 4. Phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh;

- Điều 5. Chủ sở hữu, chủ quản lý công trình thủy lợi;

- Điều 6. Phương thức khai thác công trình thủy lợi;

- Điều 7. Trách nhiệm trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

Chương III - Tổ chức thực hiện,gồm:

- Điều 8. Cơ quan có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn thực hiện

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Nông nghiệp và Môi trường kínhtrình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo:*

*1. Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*2. Văn bản xin ý kiến các cơ quan, địa phương, đơn vị;*

*3. Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý;*

*4. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Giám đốc và các Phó GĐ Sở;- Văn phòng Sở;- Phòng Khoáng sản và Thủy lợi;- Lưu: VT, TL  | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC**Võ Văn Dinh  |